| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HỒNG NGỰ**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh P** |

Bản án số: 36/2021/HS-ST
Ngày: 30-6-2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Nông Phú.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Bà Ngô Thị Lệ Nga.

Ông Nguyễn Tuấn Lam.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Êm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Ngô Hữu Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn N, sinh năm 1980, tại Đồng Tháp. Nơi cư trú: Ấp H B, xã T A, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê (tại phiên tòa khai không có nghề nghiệp); trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn X và bà Võ Thị Y; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: 01 lần (Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 05 tháng 5 năm 2020, Công an xã T A, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, phạt tiền 1.500.000 đồng, về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức khác mà được, thua bằng tiền); bị bắt, tạm giam: không; Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Trương Văn P, sinh năm 1998; Nơi cư trú: ấp L A, xã T B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Vắng mặt.

2. Trần Hồng K, sinh năm 1987; Nơi cư trú: ấp L B, xã T B, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Nguyễn Văn T, Lê Quốc V, Trần Hoàng N, Võ Minh

T1, Lê Văn B, Nguyễn Nhựt M, Nguyễn Quốc V; Đều vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, Lê Văn N bị Công an xã T A, huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép bằng các hình thức khác được thua bằng tiền, số tiền 1.500.000 đồng, đã nộp phạt ngày 18 tháng 6 năm 2020.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20 tháng 11 năm 2020, N tiếp tục tổ chức đánh bạc ăn thua bằng tiền trái phép dưới hình thức đá gà tại phần đất trống thuộc ấp H A, xã T A, huyện H. Tại đây, N gọi điện thoại cho chủ gà hoặc chủ gà trực tiếp mang gà đến đá, N cung cấp cựa, băng keo, cân đồng hồ. N đã tổ chức 02 trận gà:

Trận thứ nhất, N dùng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 màu đen gọi cho chủ gà ở huyện Phú Tân, tỉnh An Giang (không biết tên và địa chỉ) mang gà đến đá, trận gà chuối đá với gà bướm, đá sổ 600.000 đồng, có Nguyễn Nhựt M tham gia đánh bạc 100.000 đồng, kết quả gà bướm thắng. N lấy tiền xâu 100.000 đồng.

Trận thứ hai, gà màu trắng (không xác định được chủ gà) đá với gà màu đen của Trần Hồng K, đá sổ 600.000 đồng, có Trương Văn P tham gia đánh bạc 50.000 đồng, đang băng cựa gà thì bị lực lượng Công an xã T A bắt quả tang. N chưa nhận được tiền xâu.

Quá trình điều tra, N thừa nhận đã tổ chức đánh bạc tính đến ngày bị bắt quả tang đã lấy tiền xâu được khoảng 1.500.000 đồng.

Ngoài ra, tại tụ điểm còn diễn ra hoạt động đánh bạc ăn tiền trái phép dưới hình thức lắc bầu cua nhưng do các đối tượng đánh bạc tự đem dụng cụ đến để tham gia chứ N không tổ chức. Các đối tượng tham gia đặt cược gồm: Nguyễn Văn T tham gia 04 bàn (ván), mỗi bàn 10.000 đồng, Lê Quốc V tham gia 01 bàn 10.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 con gà trống có lông màu trắng (đã chết); 01 tấm giấy có in hình bầu, cua, cá, nai, tôm, gà; 01 cái dĩa bằng kim loại; 03 hột bằng giấy có sáu mặt có in hình: bầu, cua, cá, nai, tôm, gà (đều đã qua sử dụng). Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với những tang vật nêu trên nhưng chưa tìm được.

- 01 con gà có lông màu đen (đã chết) của Trần Hồng K; 01 cân đồng hồ loại 05 kg, nhãn hiệu Nhơn Hòa; 02 cặp cựa sắt bằng kim loại (đều đã qua sử dụng). Đây là công cụ của N sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc.

- Tiền Việt Nam: 2.100.000 đồng là số tiền N có được từ việc tổ chức đánh bạc và các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc. Trong đó, của Lê Văn N 1.500.000 đồng, của Trần Hồng K 550.000 đồng, của Trương Văn P 50.000 đồng.

Quá trình điều tra, lực lượng Công an đã tịch thu, tiêu hủy đối với 02 con gà trống nêu trên.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2, màu đen (đã qua sử dụng); 04 đoạn băng keo màu trắng (đã qua sử dụng) và 06 cuộn băng keo màu trắng (chưa qua sử dụng) là những công cụ, phương tiện Lê Văn N sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc, khi bị bắt quả tang đã làm rớt mất và bỏ lại hiện trường. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Ngự đã ra thông báo truy tìm vật chứng nhưng chưa tìm được.

Tại Cáo trạng truy tố số 22/CT-VKSHN ngày 06 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; luận tội của Kiểm sát viên và tranh luận tại phiên tòa, đề nghị:

– Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS) tuyên bố bị cáo N phạm tội đánh bạc, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

– Về vật chứng, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 tấm giấy có in hình bầu, cua, cá, nai, tôm, gà; 01 cái dĩa bằng kim loại; 03 hột bằng giấy có sáu mặt có in hình: bầu, cua, cá, nai, tôm, gà; 01 cân đồng hồ loại 05 kg, nhãn hiệu Nhơn Hòa; 02 cặp cựa sắt bằng kim loại (đều đã qua sử dụng). Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền Việt Nam 2.100.000đồng là số tiền có được từ việc tổ chức đánh bạc và các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc.

– Đối với Trần Hồng K, Trương Văn P, Nguyễn Nhựt M, Nguyễn Văn T, Lê Quốc V có tham gia đánh bạc ngày bị bắt quả tang nhưng không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an xã T A, huyện H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo N thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên, không bào chữa và tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đã biết lỗi, xin được giảm nhẹ tội, giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo để về sống với gia đình, bán vé số nuôi mẹ già.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, đã chứng minh được:

[3] Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc ngày 05 tháng 5 năm 2020. Đến ngày 03 tháng 01 năm 2021, bị cáo lại tổ chức đánh bạc bằng hình thức đá gà được thua bằng tiền, đã lấy tiền xâu được 100.000 đồng.

[4] Do đó, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn N phạm tội tổ chức đánh bạc.

[5] BLHS quy định:

*"Điều 322. Tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc*

*1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) ...*

*đ) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc hành vi quy định tại Điều 321 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 321 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm....*

*3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."*

[6] Như vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

[8] Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, được thể hiện, bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt lại lén lút tổ chức đánh bạc. Vì lười biếng lao động chân chính, muốn có tiền trên công sức của người khác, không lo làm ăn lương thiện, nên bị cáo dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương; đánh bạc là một tệ nạn xã hội, nó có thể làm phát sinh các loại tội phạm khác như cướp, trộm cắp, lừa đảo, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản mà Nhà nước đã nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn tổ chức cho người khác đánh bạc. Bị cáo có lỗi cố ý trực

tiếp và đã thực hiện tội phạm hoàn thành. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự bất chấp, xem thường pháp luật, nên phải xử phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội, không chấp nhận đề nghị cho bị cáo hưởng án treo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[9] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự được sử dụng làm yếu tố cấu thành tội phạm.

[10] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[11] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không biết chữ nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, bị tật ở chân do bị sốt bại liệt từ nhỏ đi lại phải dùng nạn chống, hiện đang sống chung với mẹ già sinh năm 1948 là người cao tuổi nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Căn cứ vào các tình tiết vừa nêu giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[12] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm thuê, điều kiện kinh tế thu nhập không ổn định, số tiền thu lợi bất chính không lớn nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[13] Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp nên chấp nhận.

[14] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[15] Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 BLHS nên chấp nhận.

[16] Các vấn đề khác cáo trạng không đề cập là phù hợp nên không xem xét.

[17] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

1.1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn N phạm "Tội tổ chức đánh bạc".

1.2. Xử phạt bị cáo Lê Văn N 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử

lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 tấm giấy có in hình bầu, cua, cá, nai, tôm, gà; 01 cái dĩa bằng kim loại; 03 hột bằng giấy có sáu mặt có in hình: bầu, cua, cá, nai, tôm, gà; 01 cân đồng hồ loại 05 kg, nhãn hiệu Nhơn Hòa; 02 cặp cựa sắt bằng kim loại (đều đã qua sử dụng). Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo Biên bản Về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07 tháng 5 năm 2021.

2.2. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Số tiền 2.100.000 (Hai triệu một trăm nghìn) đồng, do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý theo Biên lai thu tiền số: AN/2010/004911 ngày 07 tháng 5 năm 2021.

3. Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 và Danh mục án phí, lệ phí tòa án kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn N chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/6/2021). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát, Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Nơi đang giam giữ bị cáo (nếu có);
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Nông Phú**